TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2018/HSST
Ngày 02 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tòng Văn Bình
2. Ông Nguyễn Thế Chung

- Thư ký phiên toà:
Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2018/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn H** - Sinh ngày 15/3/1995; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản H, xã C, huyện S, Sơn La; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lương Văn Q, con bà Trần Thị O; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2018, đến ngày 08/5/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Lường Thị P
Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người đại diện: Ông Lường Văn B (là bố đẻ) - Sinh năm 1975.
Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/10/2017 Lường Thị P trú tại bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La đến phòng trọ của chị Lù Thị T và Quàng Thị P ở Tổ dân phố 4, thị

trấn S chơi, tại đây P có gặp Hà Thị T (ở huyện T, tỉnh l), khi đang ngồi nói chuyện thì P bảo có việc rồi đi ra ngoài. Lúc này T bảo với T và P là có hai thanh niên rủ đi hát karaoke, P và T nhất trí đi cùng. Đến khoảng 21h cùng ngày Lường Văn H và Lương Văn P (là hai anh ruột) cùng Phạm Văn H, Phạm Văn T, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn Đ rủ nhau đến quán Karaoke DMAX ở bản Hưng Mai để hát, xã Nà Nghịu để hát, trước khi đi Lương Văn P gọi điện cho Lù Thị T (là chị dâu) rủ T đi hát cùng, T đồng ý rồi đi xe mô tô sang quán hát trước, sau đó bảo Lương Văn P và Phạm Văn T quay lại phòng trọ của T đón Lường Thị P và Hà Thị T.

Quá trình hát tại quán thì mọi người đều có dùng rượu, Lường Văn H có mời Lường Thị P rượu và có hỏi tên tuổi, địa chỉ của P, P giới thiệu tên là Q sinh năm 2000 nhà ở bản L, xã C. Đến khoảng 00 giờ ngày 05/10/2017 cả nhóm nghỉ hát, P thấy hơi say nên xin phép về trước, H liền mượn xe mô tô của T để đưa P về phòng trọ của T. Khi đến phòng trọ H và P hôn nhau tại giường ngủ trong phòng, sau đó cởi quần của P để quan hệ tình dục, lúc H quan hệ P không có chống cự gì, trong lúc H đang quan hệ P có hỏi H " làm thế này có cho em tiền không ", H vừa quan hệ vừa trả lời " làm xong anh cho" rồi tiếp tục quan hệ, sau đó xuất tinh vào trong âm hộ của P. Lúc này H nhận được điện thoại của T bảo H mang xe đến đón, khoảng 05 phút sau thì H đón T về đến phòng trọ, lúc đó có cả P, T và T cùng về. Do trời mưa nên mọi người cùng ngủ lại phòng trọ; P, T, T cùng nằm trên giường còn H và P dải chiếu nằm dưới nền nhà. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày anh Lường Văn K là chủ phòng trọ thấy mọi người đến phòng trọ chơi đã khuy rồi mà chưa về nên có gọi cửa để kiểm tra, lúc này giữa H và anh K đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau làm anh K bị thương tích, anh Kđã trình báo đến Công an huyện.

Ngay sau sự việc xảy ra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành phối hợp lấy lời khai của các bên liên quan, khám nghiệm hiện trường và đưa Lường Thị P đi khám sản. Tại Giấy chứng nhận thương tích số 08/CN-BVĐK ngày 05/10/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã đối với Lường Thị P đã xác định về tình trạng lúc nhập viện: Tỉnh, tiếp xúc tốt, toàn thân không có vết xây xước bầm tím; Thử HCG: Âm tính; Khám sản: Âm hộ bình thường, màng trinh đã rách cũ, đã liền sẹo vị trí 3h, 5h, 12h, 8h, 9h. Âm đạo có nhiều dịch đục mùi hôi, cổ tử cung viêm lộ tuyến, tử cung nhỏ.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành thu giữ chất dịch trong âm đạo của Lường Thị P và lấy mẫu tóc của Lương Văn Hđể giám định ADN. Tại kết luận giám định số 5121/C54(TT3) ngày 29/11/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Trong mẫu ghi thu dịch trong âm hộ của Lường Thị P có tinh trùng người và là tinh trùng của Lương Văn H.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 05 tháng 8 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lương Văn H về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại khoản 1 Điều 145 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 24 - 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 - 60 tháng. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vật chứng. Chấp nhận việc bồi thường giữa gia đình bị cáo và gia đình người bị hại. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, việc Tòa án đưa bị cáo ra xét xử là không oan, sai. Bị cáo đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường lập vào hồi 09 giờ ngày 05/10/2017 khám nghiệm hiện trường phòng trọ mà Lương Văn H đã giao cấu với Lường Thị P;

- Giấy chứng nhận thương tích số 08/CN-BVĐK ngày 05/10/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã đối với Lường Thị P về xác định về tình trạng lúc nhập viện;

- Kết luận giám định số 5121/C54(TT3) ngày 29/11/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận về tinh trùng thu trong âm hộ của Lường Thị P là của Lương Văn H;

- Các tài liệu liên quan đến việc xác định tuổi của Lường Thị P;

- Các lời khai của Lường Thị P về việc khoảng 00 giờ ngày 05/10/2017 sau khi hát xong Lương Văn H đã đưa P về phòng trọ sau đó H đã quan hệ tình dục với P.

Tại phiên toà bị cáo Lương Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện - Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lương Văn H là người đã đủ 18 tuổi, vào ngày 05/10/2017 đã có hành vi quan hệ tình dục đối với Lường Thị P sinh ngày 16/12/2003, khi H thực hiện hành vi quan hệ tình dục Lường Thị P đã đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi.

Hành vi Lương Văn H thực hiện đã phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người chưa thành niên, xâm phạm danh dự nhân phẩm và sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện tội phạm, do vậy phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi hành vi phạm bị phát hiện bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Ngoài ra người bị hại và người đại diện của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, việc

cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo và gia đình và gia đình người bị hại đã thống nhất thỏa thuận và đã bồi thường cho người bị hại số tiền 25.000.000đ. Người bị hại và người đại diện không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên bị cáo không phải bồi thường gì thêm cho người bị hại.

[6]Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Công an tiến hành thu một số vật chứng quần, áo, bao cao su và một số mẫu vật để phục vụ cho điều tra, giám định đây là những vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự, tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi.

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng - Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 02/10/2018.

Giao bị cáo Lương Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền 25.000.000đ. Bị cáo không phải bồi thường gì thêm.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc quần, loại quần bò màu xanh.
- 01 (một) bao cao su có vỏ màu vàng - xanh.
- 02 (hai) chiếc tất màu đen - đỏ - xanh
- 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu đen.
- 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu đen - trắng.

- 01 (một) chiếc quần bò màu đen.
- 01 (một) chiếc quần lót (si líp) màu xanh có kẻ ngang màu đỏ-trắng - đen.
- 01 (một) chiếc quần bò màu xám đen.
- 01 (một) chiếc áo dài tay màu đen, kẻ sọc trắng.
- 01 (một) chiếc áo sơ mi màu trắng.
- 01 (một) chiếc quần bò nhãn hiệu PRADA.
- 01 (một) chiếc quần lót nam giới (sịp) màu đen.
- 01 (một) chiếc quần lót nam giới (sịp) màu đen, chấm trắng.
- 01 (một) chiếc ga màu vàng.
- Tóc và dịch (được đựng trong một chiếc túi niêm phong ký hiệu PS2 số 044719)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

4- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; các Điều 21,23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 02/10/2018; người bị hại và người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Người bị hại, đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Bá Toàn